

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TIỂU CẦN
TỈNH TRÀ VINH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 46/2019/DS - ST
Ngày: 19 -11- 2019
V/v tranh chấp hợp đồng
tín dụng

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TIỂU CẦN, TỈNH TRÀ VINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Tú Trinh**

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Thạch Khêm

Ông Nguyễn Văn Bé

- Thư ký phiên tòa: Ông **Đặng Văn Thi**, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tiểu Cần, tỉnh Trà Vinh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiểu Cần, tỉnh Trà Vinh tham gia phiên tòa: Ông **Nguyễn Hùng Cường**, Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 11 năm 2019, tại phòng xử án Tòa án nhân dân huyện Tiểu Cần xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 354/2019/TLST-DS, ngày 21/5/2019, về việc “*Tranh chấp hợp đồng dân sự vay tài sản*”; Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 61/2019/QĐXXST- DS, ngày 14 tháng 10 năm 2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 34/2019/QĐST – DS, ngày 30/10/2019 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại cổ phần S;

Địa chỉ trụ sở: Số 266-268, đường Nam Kỳ Khởi Nghĩa, Phường 8, Quận 3, Thành Phố C.

Người đại diện theo ủy quyền: Anh **Lâm Văn D** - Trưởng phòng Giao dịch T trực thuộc Ngân hàng TMCP S – Chi nhánh Z (*Quyết định ủy quyền số: 89A/2019/QUQ-CNTV, ngày 21/9/2019 của Giám đốc Ngân hàng TMCP S – Chi nhánh Z*), có mặt.

2. Bị đơn: Anh **Thạch Sa V**, sinh năm 1973, vắng mặt;

Nơi cư trú: Ấp Đ, xã N, huyện T, tỉnh Trà Vinh.

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Bảo hiểm xã hội huyện T, vắng mặt.

Địa chỉ: Khóm 2, thị trấn T, huyện T, tỉnh Trà Vinh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 17/5/2019, quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa người đại diện hợp pháp của nguyên đơn là anh Lâm Văn D trình bày:

Vào ngày 16/7/2015, Ngân hàng Thương mại cổ phần S - Phòng giao dịch huyện T (*Thực thuộc Ngân hàng Thương mại cổ phần S – Chi nhánh Z*) và anh Thạch Sa V có ký hợp đồng tín dụng số: LD 1519700333, với nội dung Ngân hàng Thương mại cổ phần S cho anh Thạch Sa V vay số tiền 100.000.000 đồng, thời hạn vay là 48 tháng, mục đích vay tiêu dùng, lãi suất 0,7%/tháng, tương đương với lãi suất thực tế của hợp đồng này. Phương thức trả nợ: Gốc + lãi trả hàng tháng theo dư nợ ban đầu được chia thành 48 kỳ trả nợ. Hình thức bảo đảm tiền vay: Vay tín chấp.

Căn cứ vào hợp đồng vốn lãi chia đều nêu trên tính đến ngày 19/11/2019, anh Thạch Sa V đã thanh toán cho Ngân hàng với số tiền 125.386.000 đồng (Trong đó vốn gốc 95.986.000 đồng, lãi 29.400.000 đồng) còn nợ lại số tiền 8.907.775 (Trong đó vốn gốc 4.014.000 đồng, lãi trong hạn 4.472.234 đồng, lãi quá hạn 421.541 đồng). Nay anh Lâm Văn D đại diện cho Ngân hàng Thương mại cổ phần S yêu cầu Tòa án giải quyết buộc anh Thạch Sa V có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng số tiền vay còn nợ bằng 8.907.775, trong đó vốn gốc 4.014.000 đồng, lãi trong hạn 4.472.234 đồng, lãi quá hạn 421.541 đồng.

Trường hợp anh Thạch Sa V không thực hiện nghĩa vụ trả nợ thì Ngân hàng Thương mại cổ phần S yêu cầu xử lý tiền bảo hiểm xã hội của anh V đã tham gia đóng khi còn công tác tại Trường Tiểu học A.

Tài liệu do nguyên đơn Ngân hàng Thương mại cổ phần S cung cấp: Đơn khởi kiện, hồ sơ vay vốn, giấy ủy quyền, bản tự khai.

Đối với bị đơn anh Thạch Sa V: Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã thực hiện việc tổng đạt thông báo về việc thụ lý vụ án, các thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải, quyết định đưa vụ án ra xét xử, giấy triệu tập, quyết định hoãn phiên tòa hợp lệ cho anh Thạch Sa V nhưng anh Thạch Sa V không đến Tòa án tham gia tố tụng và Tòa án không thể tiến hành lấy lời khai của anh Thạch Sa V được nên không thể xác định những tình tiết nào của vụ án các bên thống nhất và không thống nhất. Vì vậy, Tòa án căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án để xét xử vụ án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là Bảo hiểm xã hội huyện T trình bày: Tại Công văn số: 67/CV – BHXH, ngày 10/7/2019, nội dung như sau: Anh Thạch Sa V khi còn làm việc tại Trường Tiểu học A có tham gia đóng bảo hiểm xã hội với thời gian là 20 năm 07 tháng và tham gia bảo hiểm thất nghiệp là 10 năm 02 tháng. Anh Thạch Sa V thuộc đối tượng được bảo lưu thời gian đóng bảo hiểm xã hội cho đến khi hết tuổi lao động và anh Thạch Sa V cũng chưa đăng ký hưởng bảo hiểm xã hội tại Trung tâm giới thiệu việc làm tỉnh Trà Vinh. Việc Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài S yêu cầu xử lý tiền bảo hiểm xã hội của anh Thạch Sa V đã đóng bảo hiểm tại Bảo hiểm xã hội huyện T thì Bảo hiểm xã hội có ý kiến Bảo hiểm xã hội chỉ có trách nhiệm xử lý tiền trợ cấp chế độ độ bảo hiểm xã hội của người lao động khi Chi cục thi hành án dân sự yêu cầu theo quy định.

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến: Trong quá trình giải quyết vụ án từ khi thụ lý vụ án cho đến xét xử, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký đã chấp hành đúng nhiệm vụ, quyền hạn và tuân thủ đúng trình tự, thủ tục giải quyết vụ án dân sự theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Đề nghị xác định quan hệ tranh chấp trong vụ án là “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*”. Đương sự tham gia tố tụng trong vụ án đã thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Tuy nhiên bị đơn anh Thạch Sa V chưa chấp hành đúng theo quy định về việc có mặt tại Tòa án để tham gia phiên họp, hòa giải, xét xử vụ án.

Về nội dung vụ án: Vào ngày 16/7/2015, Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài S - Phòng giao dịch huyện T (Trực thuộc Ngân hàng thương mại cổ phần Sài S – Chi nhánh Z) có cho anh Thạch Sa V vay số tiền 100.000.000 đồng tại hợp đồng tín dụng số: LD 1519700333.

Tính đến ngày 19/11/2019, anh Thạch Sa V đã thanh toán cho Ngân hàng với số tiền 125.386.000 đồng, trong đó vốn gốc 95.986.000 đồng, lãi 29.400.000 đồng, còn nợ lại số tiền 8.907.775, trong đó vốn gốc 4.014.000 đồng, lãi trong hạn 4.472.234 đồng, lãi quá hạn 421.541 đồng và Ngân hàng kiện đòi. Sự việc này được Ngân hàng chứng minh bằng hợp đồng vay vốn. Anh Sa V đã được Tòa án triệu tập họp lệ nhưng vẫn vắng mặt. Nay Ngân hàng kiện đòi anh V trả số tiền vay còn nợ là có căn cứ nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ.

Trường hợp anh Thạch Sa V không trả được nợ thì Ngân hàng yêu cầu xử lý tiền bảo hiểm xã hội của anh Thạch Sa V đã tham gia bảo hiểm khi còn làm việc tại Trường Tiểu học A. Xét thấy, yêu cầu của Ngân hàng là có căn cứ nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận. Về án phí buộc bị đơn phải chịu theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa và ý kiến phát biểu của Vị đại diện viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án của Tòa án: Khi thụ lý giải quyết vụ án, Tòa án xác định quan hệ tranh chấp là “*Tranh chấp hợp đồng dân sự vay tài sản*”. Xét thấy, Ngân hàng Thương mại cổ phần S là Tổ chức tín dụng, giữa Ngân hàng Thương mại cổ phần S với anh Thạch Sa V có ký kết hợp đồng tín dụng nên xác định lại quan hệ tranh chấp trong vụ án này là “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*”. Bị đơn anh Thạch Sa V cư trú tại ấp Đ, xã N, huyện T, tỉnh Trà Vinh nên căn cứ vào khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Tiểu Cần.

[2] Về tố tụng: Bị đơn anh Thạch Sa V và Bảo hiểm xã hội huyện T đã được Tòa án triệu tập họp lệ nhưng vẫn vắng mặt không có lý do. Căn cứ vào Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[3] Về nội dung vụ án:

[3.1] Căn cứ và hợp đồng tín dụng số: LD 1519700333, ngày 16/7/2015 thể hiện Ngân hàng Thương mại cổ phần S - Phòng giao dịch huyện T (Trực thuộc Ngân

hàng Thương mại cổ phần S – Chi nhánh Z) có cho anh Thạch Sa V vay số tiền 100.000.000 đồng, thời hạn vay là 48 tháng, mục đích vay tiêu dùng, lãi suất 0,7%/tháng, tương đương với lãi suất thực tế của hợp đồng này. Phương thức trả nợ: Gốc + lãi trả hàng tháng theo dư nợ ban đầu được chia thành 48 kỳ trả nợ. Hình thức bảo đảm tiền vay: Vay tín chấp. Tính đến ngày 19/11/2019, anh Thạch Sa V còn nợ lại số tiền 8.907.775, trong đó vốn gốc 4.014.000 đồng, lãi trong hạn 4.472.234 đồng, lãi quá hạn 421.541 đồng là vi phạm sự thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng đã ký kết nên Ngân hàng Thương mại cổ phần S khởi kiện anh Thạch Sa V có nghĩa vụ trả nợ gốc và nợ lãi còn nợ theo hợp đồng là có căn cứ, phù hợp với Điều 463, 466 của Bộ luật dân sự năm 2015 và Điều 91 của Luật các tổ chức tín dụng năm 2010.

[3.2] Đối với yêu cầu xử lý tiền Bảo hiểm xã hội mà anh V đã tham gia khi còn làm việc tại Trường Tiểu học A. Xét thấy, tại hợp đồng tín dụng mà anh Sa V đã ký kết với Ngân hàng có thỏa thuận nếu vi phạm bất kỳ nghĩa vụ nào theo hợp đồng thì bên Ngân hàng được quyền xử lý bất kỳ tài sản nào thuộc bên vay để thu hồi nợ. Việc thỏa thuận này là phù hợp với quy định của pháp luật nên nếu anh Thạch Sa V không trả được nợ thì Ngân hàng có quyền yêu cầu xử lý tiền bảo hiểm xã hội của anh Thạch Sa V.

[4] Từ các căn cứ nêu trên, Hội đồng xét có đủ cơ sở để chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại cổ phần S.

[5] Về án phí: Anh Thạch Sa V phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Ngân hàng Thương mại cổ phần S không phải chịu án phí.

[6] Đề nghị của Vị đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26, khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015

Căn cứ các Điều 116, 117, 463, 466 của Bộ luật dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 91, 95 của Luật tổ chức tín dụng năm 2010.

Căn cứ khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện Ngân hàng Thương mại cổ phần S.

Buộc anh Thạch Sa V có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần S số tiền vay còn nợ tổng cộng bằng **8.907.775** đồng (Trong đó vốn gốc 4.014.000 đồng, lãi trong hạn 4.472.234 đồng, lãi quá hạn 421.541 đồng).

Kể từ ngày 20 tháng 11 năm 2019 cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất các bên thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng số LD 1519700333, ngày 16/7/2015.

Trong trường hợp anh Thạch Sa V không trả được nợ hoặc trả nợ không đầy đủ cho Ngân hàng Thương mại cổ phần S thì Ngân hàng Thương mại cổ phần S có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền xử lý tiền Bảo hiểm xã hội của anh Thạch Sa V đã đóng khi còn làm việc tại Trường Tiểu học A để thu hồi nợ.

2. Về án phí: Buộc anh Thạch Sa V phải chịu 445.388 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Ngân hàng Thương mại cổ phần S không phải chịu án phí. Hoàn trả lại cho Ngân hàng Thương mại cổ phần S số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 351.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002540, ngày 20/5/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tiểu Cần.

3. Quyền kháng cáo: Đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai để xin Tòa án nhân dân tỉnh Trà Vinh xét xử lại theo trình tự phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND huyện Tiểu Cần;
- Chi cục THADS huyện Tiểu Cần;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(Đã ký)

Nguyễn Thị Tú Trinh